

Bản án số: 89/2018/HS-PT
Ngày 20-6- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng
Thẩm phán: Ông Tạ Quốc Việt
Ông Nguyễn Thành Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hùng Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2018/HSPT ngày 02-5-2018 đối với bị cáo Trần Lương H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2018/HS-ST ngày 21-3-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Lương H; tên gọi khác: Quạ đen; sinh năm 1988 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Thường trú: Tổ 01, ấp 01, xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Cha: Trần Minh C, mẹ: Nguyễn Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt ngày 31/10/2017 đến ngày 27/12/2017 được tại ngoại (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Lê Văn T, Lê Nguyễn P đã rút toàn bộ kháng cáo, 02 bị cáo khác, các bị hại không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Lương H, Lê Văn T, Lê Nguyễn P, Nguyễn Đăng D, Lê Hữu H có mối quan hệ quen biết với nhau ngoài xã hội. Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08-10-2017, trong lúc cả nhóm tụ tập uống cà phê tại quán cà phê 333 ở xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành do bà Nguyễn Thị N làm chủ thì H và T rủ P, D, H và một số đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) đi đến một số quán cà phê dọc trên tuyến đường Mỹ Xuân – Hắc Dịch, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa –

Vũng Tàu để đặt vấn đề đòi tiền bảo kê quán rồi lấy tiền chia nhau tiêu xài, D, P, H đồng ý. P thực thực hiện là cả nhóm mang theo hung khí là dao, mã tấu, gậy gộc để đi đến các quán cà phê đặt vấn đề đòi tiền bảo kê. Quán nào muốn yên ổn làm ăn kinh doanh thì buộc các chủ quán cà phê phải đưa tiền bảo kê hàng tháng là 500.000 đồng/quán, mỗi tiếp viên nữ phải nộp 500.000 đồng/người, khi quán có vấn đề gì thì nhóm của H sẽ đến giải quyết. Sau đó, nhóm H sẽ hẹn đến lấy tiền sau, nếu chủ quán không đồng ý thì nhóm H sẽ đập phá đồ đạc trong quán để uy hiếp tinh thần chủ quán và nhân viên. Do lo sợ sẽ ảnh hưởng đến việc kinh doanh, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của mình nên buộc phải miễn cưỡng đồng ý theo yêu cầu của nhóm H. Sau khi bàn bạc xong, H đưa cho D một con dao tự chế bằng kim loại dài 50 cm, đưa cho P một cây gỗ dài khoảng 01m, trên cây có 01 miếng kim loại dài khoảng 7cm ở đầu được bọc giấy báo, riêng Thành cầm theo một ống tuýt sắt dài khoảng 50 cm rồi chia nhau đi đến các quán cà phê dọc tuyến đường Mỹ Xuân – Hắc Dịch, hướng từ xã Hắc Dịch đi xã Mỹ Xuân.

Với phương thức, thủ đoạn như trên, trong khoảng thời gian từ 19 giờ 30 đến 21 giờ cùng ngày 08-10-2017, nhóm của H đã chia nhau ra đi đến 09 quán cà phê, đe dọa dùng vũ lực để chiếm đoạt tiền của các chủ quán, cụ thể như sau: quán “Gấu yêu” ở ấp Trảng Cát, xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành do bà Lê Thị Kim L làm chủ; quán “Cây me” ở ấp Suối Nhum, xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành do bà Đinh Thị V làm chủ; quán cà phê “Điểm hẹn” ở ấp Suối Nhum, xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành do bà Nguyễn Thị Ngọc B làm chủ; quán cà phê “Tường Vy” ở ấp Suối Nhum, xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành do bà Nguyễn Thị O Thu làm chủ; quán cà phê “Bánh bèo” ở ấp Suối Nhum, xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành do bà Lê Thị Kim L làm chủ; quán cà phê “Yến Nhi” ở ấp Suối Nhum, xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành do bà Nguyễn Thị Kim L làm chủ; quán cà phê “Phượng Vỹ” ở tổ 9, ấp Thị Vải, xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành do bà Nguyễn Thị H làm chủ; quán cà phê “Triệu Vy” ở ấp Thị Vải, xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành do bà Trần Thị H làm chủ và quán cà phê “Ngọc Trang” ở ấp Thị Vải, xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành do bà Nguyễn Thị Ngọc C làm chủ.

Khi nhóm của H, T, H, P, D đang dự định tiếp tục vào các quán cà phê khác đòi tiền bảo kê thì bị Công an xã Hắc Dịch bắt giữ được các đối tượng là Nguyễn Đăng D, Lê Hữu H; riêng các đối tượng P, H, T và đồng bọn còn lại trốn thoát.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2018/HS-ST ngày 21-3-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Lương H, Lê Văn T, Lê Nguyễn P, Nguyễn Đăng D và Lê Hữu H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trần Lương H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 31-10-2017 đến ngày 27-12-2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Lê Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-11-2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn P 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-10-2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với 02 bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26-03-2018, bị cáo Lê Văn T, Lê Nguyễn P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì mức án đã áp dụng là quá cao. Ngày 18-5-2018 bị cáo T rút toàn bộ kháng cáo, ngày 20-6-2018 bị cáo P rút toàn bộ kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo T, P.

Ngày 28-3-2018, bị cáo Trần Lương H kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: để điều trị bệnh tim bẩm sinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu phát biểu quan điểm về vụ án: Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, mức án đã tuyên phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới để làm căn cứ xin hưởng án treo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Lương H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Lương H, Lê Văn T, Lê Nguyễn P gửi trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 30 phút đến 21 giờ ngày 08-10-2017, Trần Lương H và các bị cáo khác đã có hành vi đe dọa sẽ dùng vũ lực các bị hại gồm bà Lê Thị Kim L, Đinh Thị V, Nguyễn Thị Ngọc B, Nguyễn Thị Oanh T, Nguyễn Thị Kim L, Nguyễn Thị H, Trần Thị H, Nguyễn Thị Ngọc C là các chủ quán kinh doanh quán cà phê trên địa bàn huyện Tân Thành để đòi tiền bảo kê, buộc các bị hại sẽ phải giao nộp số tiền là 500.000 đồng/quán và 500.000 đồng/nhân viên nữ trong một tháng, các bị

hại miễn cưỡng đồng ý nhưng các bị cáo chưa nhận tiền thì bị bắt quả tang. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Lương H:*

Xét tính chất và mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang cho dư luận. Hành vi của bị cáo thực hiện mang tính chất băng nhóm xã hội đen, khi thực hiện các vụ cưỡng đoạt tài sản có chuẩn bị hung khí làm phương tiện phạm tội. Bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác phạm tội, chuẩn bị hung khí đưa cho đồng bọn sử dụng, trực tiếp đe dọa các bị hại. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc là cần thiết.. Xét Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Bị cáo Huỳnh xin hưởng án treo vì bị bệnh tim và đang phải điều trị. Tuy nhiên, tình tiết này đã được cấp sơ thẩm xem xét khi quyết định hình phạt và không phải là căn cứ xem xét cho hưởng án treo theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra chứng cứ hoặc tình tiết nào khác làm căn cứ xin hưởng án treo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên theo đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Lương H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo **Trần Lương H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án và được trừ thời gian tạm giam từ ngày 31-10-2017 đến ngày 27-12-2017.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 43/2018/HS-ST ngày 21-3-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BR-VT;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND H. Tân Thành, tỉnh BR-VT;
- VKSND H. Tân Thành, tỉnh BR-VT;
- Công an H. Tân Thành, tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS H. Tân Thành, tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu: Tòa Hình sự, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Quốc Việt

Nguyễn Thành Hiếu

Phạm Trung Dũng